

Số: **2292**/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày **25** tháng **11** năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thay thế thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa, đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 572/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thay thế thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

Nội dung chi tiết của các thủ tục hành chính sửa đổi, thay thế được đăng tải trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Bắc Kạn tại chuyên mục “Thủ tục hành chính”, địa chỉ: “dichvucong.backan.gov.vn”.

Điều 2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với các thủ tục hành chính được ban hành mới và sửa đổi, bổ sung); Sở Nội vụ (đối với các thủ tục hành chính được thay thế) chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên

quan xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính của danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động, Thương binh và Xã hội, Nội vụ; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (t/h);
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Trung tâm CNTT&TT;
- Lưu: VT, NCPC (Văn).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Bình

PHỤ LỤC

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH BẮC KẠN

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

| STT | Tên thủ tục hành chính | Lĩnh vực | Căn cứ pháp lý | Địa điểm, cách thức thực hiện | Thời hạn giải quyết | Cơ quan thực hiện | Phí, lệ phí | Dịch vụ công trực tuyến | Dịch vụ bưu chính công ích |
|-----|--|----------|--|---|--|---|-------------|-------------------------|----------------------------|
| 1 | Thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm | Việc làm | Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 /3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm | Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.backan.gov.vn . | 03 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của doanh nghiệp) | UBND tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Không | Mức độ 3 | x |
| 2 | Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm | | | Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn, địa chỉ: Tô 7, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn | 07 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) | UBND tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ngân hàng nhận ký quỹ | Không | Mức độ 3 | x |

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

| STT | Số hồ sơ TTHC | Tên thủ tục hành chính | Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính | Lĩnh vực | Cơ quan thực hiện |
|-----|------------------------|--|---|----------|---|
| 1 | 1.001865.000.00.00.H03 | Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm | Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm | Việc làm | UBND tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội |
| 2 | 1.001823.000.00.00.H03 | Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm | | | |
| 3 | 1.001853.000.00.00.H03 | Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm | | | |

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH ĐỘNG THAY THẾ

| STT | Số hồ sơ thủ tục hành chính | Tên thủ tục hành chính được thay thế | Tên thủ tục hành chính thay thế | Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế | Lĩnh vực | Cơ quan thực hiện |
|-----|-----------------------------|--|---|--|--------------------|-------------------------|
| 1 | 2.000164.00.00.00.H03 | Thành lập Trung tâm dịch vụ việc làm do Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định | Thủ tục thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh | | | |
| 2 | 1.000386.000.00.00.H03 | Tổ chức lại, giải thể Trung tâm dịch vụ việc làm do Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định | Thủ tục thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh | Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập | Tổ chức - Biên chế | UBND tỉnh; Sở Nội vụ |
| 3 | | | Thủ tục thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh | | | |